

Số: 4251 /TCT-CS
V/v: miễn tiền thuê đất.

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2016

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Nam Định.

Trả lời công văn số 887/CT-QLCKTTĐ ngày 7/3/2016 của Cục Thuế tỉnh Nam Định về việc miễn tiền thuê đất của Công ty Cổ phần Dệt lụa Nam Định, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại Khoản 2; Khoản 4, Điều 18; điểm a, điểm b, Khoản 3, Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước quy định:

"Điều 18. Nguyên tắc thực hiện miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước

2. Trường hợp người thuê đất, thuê mặt nước vừa thuộc đối tượng được miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước vừa thuộc đối tượng được giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước, sau khi được hưởng ưu đãi miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước thì tiếp tục được giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định cho thời gian thuê đất tiếp theo (nếu có); trường hợp được hưởng nhiều mức giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước khác nhau thì được hưởng mức giảm cao nhất.

4. Dự án đang hoạt động mà được ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước cao hơn quy định của Nghị định này thì tiếp tục được hưởng mức ưu đãi cho thời gian còn lại; trường hợp mức ưu đãi thấp hơn quy định tại Nghị định này thì được hưởng theo quy định tại Nghị định này của thời hạn ưu đãi còn lại kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.

Điều 19. Miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước

3. Miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước sau thời gian được miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước của thời gian xây dựng cơ bản theo quy định tại Khoản 2 Điều này, cụ thể như sau:

a) Ba (3) năm đối với dự án thuộc Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư; đối với cơ sở sản xuất kinh doanh mới của tổ chức kinh tế thực hiện di dời theo quy hoạch, di dời do ô nhiễm môi trường.

b) Bảy (7) năm đối với dự án đầu tư vào địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn

c) Mười một (11) năm đối với dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; dự án đầu tư thuộc Danh mục lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư; dự án thuộc Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư được đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn."

- Tại Khoản 2, Công văn số 7810/BTC-QLCS ngày 12/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về miễn, giảm tiền thuê đất quy định:

“2. Về miễn, giảm tiền thuê đất theo pháp luật về ưu đãi đầu tư (không bao gồm hoạt động khai thác khoáng sản)

a) Đối với trường hợp được Nhà nước cho thuê đất trước ngày 01/7/2014 mà tại Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư hoặc Giấy phép đầu tư có ghi cụ thể mức miễn, giảm tiền thuê đất theo đúng quy định của pháp luật tại thời điểm cấp nhưng chưa làm thủ tục để được miễn, giảm tiền thuê đất thì nay được hợp thức hóa cho phép các trường hợp này vẫn được hưởng ưu đãi về tiền thuê đất theo quy định tại Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư, Giấy phép đầu tư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp. Người được Nhà nước cho thuê đất phải làm thủ tục, nộp đủ hồ sơ để nghị miễn, giảm tiền thuê để được hưởng ưu đãi về tiền thuê đất theo quy định nêu trên trước ngày 30/6/2016; quá thời hạn này mà không nộp hồ sơ để nghị miễn, giảm tiền thuê đất thì chỉ được xét miễn, giảm tiền thuê đất cho thời gian miễn, giảm tiền thuê đất còn lại (nếu có) tính từ thời điểm nộp hồ sơ để nghị miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định.

Trường hợp đã nộp tiền thuê đất theo Thông báo của cơ quan thuế trong khoảng thời gian được ưu đãi về tiền thuê đất quy định tại Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư, Giấy phép đầu tư thì số tiền đã nộp được trừ vào số tiền thuê đất phải nộp của những năm tiếp theo.

b) Đối với trường hợp được Nhà nước cho thuê đất trước ngày 01/7/2014 mà tại Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư hoặc Giấy phép đầu tư không ghi mức miễn, giảm tiền thuê đất hoặc ghi nguyên tắc là được hưởng ưu đãi tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai; trường hợp được Nhà nước cho thuê đất trước ngày 01/7/2014 không thuộc trường hợp phải cấp Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư hoặc Giấy phép đầu tư nhưng thuộc đối tượng, đáp ứng đủ các điều kiện để được miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định pháp luật tại thời điểm được Nhà nước cho thuê đất nhưng chậm làm thủ tục miễn, giảm (nộp hồ sơ để nghị miễn, giảm tiền thuê đất sau ngày 01/7/2014) thì được hợp thức hóa cho phép các trường hợp này vẫn được hưởng ưu đãi miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định pháp luật tại thời điểm được Nhà nước cho thuê đất. Việc nộp hồ sơ và thời hạn giải quyết việc miễn, giảm tiền thuê đất thực hiện như đối với trường hợp tại điểm a nêu trên.”

- Tại Điểm 43, Điểm 52, Điểm 53, Mục VIII, Phần B, Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư:

“B. Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư

43. Đầu tư di chuyển cơ sở sản xuất ra khỏi nội thị.

...

52. Dệt vải, hoàn thiện các sản phẩm dệt; sản xuất tơ, sợi các loại; thuộc, sơ chế da.

53. Dự án đầu tư sản xuất trong các khu công nghiệp do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập.”

- Tại Điểm 55, Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư thì khu công nghiệp Hòa Xá thành phố Nam Định thuộc Địa bàn có điều kiện kinh tế- xã hội khó khăn.

- Tại Điều 7, Giấy chứng nhận đầu tư số 159/UBND-VP5 ngày 23/4/2009 của UBND tỉnh Nam Định: “Các ưu đãi đối với dự án: nhà đầu tư được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư và làm thủ tục hưởng ưu đãi đầu tư tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.”

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Công ty Cổ phần Dệt lụa Nam Định được UBND tỉnh Nam Định cho thuê đất để thực hiện dự án “Đầu tư di dời Công ty dệt lụa Nam Định” đến khu công nghiệp Hòa Xá thành phố Nam Định để sản xuất kinh doanh các sản phẩm dệt may theo Quyết định số 567/2006/QĐ-UBND ngày 23/2/2006, nếu thỏa mãn điều kiện dự án thuộc Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư được đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn theo quy định của pháp luật đầu tư thì Tổng cục Thuế thống nhất với ý kiến xử lý của Cục Thuế tỉnh Nam Định tại công văn số 887/CT-QLCKTTĐ ngày 7/3/2016. Đề nghị Cục Thuế tỉnh Nam Định căn cứ quy định pháp luật và hồ sơ thực tế để xử lý theo quy định./. uhf

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục QLCS, Vụ PC- BTC;
- Vụ PC-TCT;
- Lưu: VT, CS (03b) uhf

**KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn